TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập – Tự do _ Hạnh phúc.

Bản án sô: 11/2019/HSST
Ngày 03 tháng 07 năm 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC- TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Cao Cường
2. Bà Phạm Thị Hà

Th- ký phiên toà: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Bá Th- ớc, tỉnh Thanh Hóa.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Th- ớc tham gia phiên toà :
Bà Trần Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 07 năm 2019; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B T;
Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/HSST ngày 31/05/2019.
Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 19/06/2019 đối với các bị cáo ;

1. **Bị cáo *Trương Công T*** ; Sinh năm 1971(có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ , xã L N , huyện B T , tỉnh T H .
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Mường
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Căn cước công dân số:038071007102; cấp ngày 25/10/2018
Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
Con ông: Trương Công B và bà Cao Thị U. Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 6. Có vợ là Bùi Thị D sinh năm 1971, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1992 và con nhỏ sinh 1994
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ hình sự 06 ngày từ ngày (04/04/2019 đến ngày 10/04/2019). Hiện nay được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bị cáo *Cao Chí N* : Sinh năm 1973(có mặt).

Nơi cư trú: Thôn T , xã L N , huyện B T , tỉnh T H .

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Số GCMND: 178482608; Cấp ngày 28/7/2006
Nơi cấp Giám đốc Công an tỉnh Thanh Hóa.
Con ông Cao Trường T và bà Bùi Thị B ; Gia đình có 04 anh chị em bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Bùi Thị L sinh năm 1981, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004 và con nhỏ sinh 2009;
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo Cao Chí N là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng tại Quyết định số: 19-QĐ/UBKTHU ngày 07/6/2019.
Bị cáo bị tạm giữ hình sự 06 ngày từ ngày (04/04/2019 đến ngày 10/04/2019). Hiện nay được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. **Bị cáo *Bùi Văn L*** : Sinh năm 1976 (có mặt).
Nơi cư trú: Thôn T , xã L N , huyện B T c, tỉnh T H .
Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Mường
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Số GCMND số:178481751; Cấp ngày 20/6/2006
Nơi cấp Giám đốc Công an tỉnh Thanh Hóa.
Con ông Bùi Đăng Kh và bà Trương Thị X ; Gia đình có 04 anh chị em bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Trương Thị H sinh năm 1979, bị cáo có 01 con sinh năm 1998
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Năm 2006 Bùi Văn L bị Công an huyện B T xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 500.000đ về hành vi "Chống người thi hành công vụ" Bùi Văn L đã nộp phạt 500.000đ ngày 26/9/2006.
Bị cáo bị tạm giữ hình sự 06 ngày từ ngày (04/04/2019 đến ngày 10/04/2019). Hiện nay được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. *Bị cáo Bùi Văn Đ* ; Sinh năm 1988 (có mặt).
Nơi cư trú: Thôn Ấ , xã L N huyện B T , tỉnh T H .
Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Mường
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Số GCMND số 174:138877; Cấp ngày 20 tháng 05 năm 2011.
Nơi cấp Giám đốc Công an tỉnh Thanh Hóa.
Con ông: Bùi Văn V và bà Bùi Thị Q ; Gia đình có 03 anh chị em bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ con.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ hình sự 06 ngày từ ngày (04/04/2019 đến ngày 10/04/2019). Hiện nay được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Trịnh Văn Thịnh – trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: Chị Bùi Thị H ; Sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T , xã L N , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17giờ 00 ngày 04/04/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Bá T đã bắt quả tang tại nhà chị Bùi Thị H gồm: Trương Công T , Cao Chí N , Bùi Văn L và Bùi Văn Đ đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc 5.810.000đ (Năm triệu tám trăm mười nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định các bị cáo Trương Công T , Cao Chí N , Bùi Văn L và Bùi Văn Đ đều là người quen biết nhau tự tới nhà chị H ở thôn T , xã L N , huyện B T chơi. Các bị cáo nhìn thấy tại nhà ngang nhà chị H có sẵn chiếu và bộ bài tú lơ khơ 52 cây thì rủ nhau cùng đánh phỏm ăn tiền (không xác định được người khởi xướng). Cách thức chơi cụ thể như sau: Người chia bài sẽ chia cho mỗi người chơi 09 cây bài, người đánh đầu tiên được chia 10 cây sau đó lần lượi đến lượt đánh người đánh tiếp theo ngồi cạnh theo chiều ngược kim đồng hồ. Nếu người đánh tiếp theo có cạ thì ăn bài của người vừa đánh và đánh bớt đi một quân bài trên tay của mình. Nếu không có cạ để ăn bài thì bắt một quân bất kỳ và phải đánh bớt đi một cây trong số các quân bài của mình. Nếu trong ván có ai có ba phỏm ù thì ván bài kết thúc. Nếu không có ai ù thì ván bài được kết thúc sau bốn vòng đánh. Kết thúc ván bài người có tổng số điểm bé nhất là người thắng được ăn của người về nhì là 10.000đ, ăn cuả người về ba là 20.000đ và ăn cuả người về thứ tư là 30.000đ. Nếu có một người ù tức là có ba phỏm thì mỗi người chơi còn lại (thua cuộc) mỗi người mất 50.000đ/ván cho người thắng cuộc một ván ù. Nếu người chơi không có phỏm thì mất cho người chơi thắng 40.000đ. Các bị cáo đều thống nhất lấy mỗi người lấy ra 300.000đ trăm nghìn để xuống chiếu để đánh bạc nếu thua hết thì sẽ lấy số tiền trong người ra đánh tiếp.

Đến 17 giờ cùng ngày các bị cáo đã bị bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 5.810.000đ. Và thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa màu vàng - xanh -trắng kích cỡ 1, 48m x1,90m đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đều công nhận hành vi phạm tội của mình. Trương Công T , Cao Chí N mỗi người sử dụng 2.000.000đ vào việc đánh bạc

Luyện có 380.000đ dùng vào việc đánh bạc, Bùi Văn Đ đã dùng 500.000đ vào việc đánh bạc.

Tại cáo trạng số: 12/CT-VKSBT-TA ngày 31/05/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện B T đã truy tố các bị cáo T C T , Cao Chí N , Bùi Văn Đ và Bùi Văn L về tội "đánh bạc " theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Các bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi cuả mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1, 3 Điều 321 BLHS 2015, các điểm s, i khỏan 1 Điều 51; 58;65 BLHS đề nghị tuyên bố các bị cáo: Trương Công T , Cao Chí N , Bùi Văn L , Bùi Văn Đ phạm tội "đánh bạc", các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo" và " phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng". Đề nghị HĐXX áp dụng xử phạt bị cáo Trương Công T và bị cáo Cao Chí N từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18-24 tháng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ và Bùi Văn L từ 06 đến 09 chín tháng tù. Cho các bị cáo hưởng án treo thời gian thử thách từ 12-18 tháng và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Đề nghị phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ .

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền được bắt qủa tang từ chiếu bạc. Tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu nhựa dùng vào việc đánh bạc.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày bản luận cứ bào chữa thống nhất về tội danh và điểm, khoản Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo, đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể và miễn phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Về tố tụng: Hành vi đánh phỏm ăn tiền sát phạt lẫn nhau của các bị cáo Trương Công Tưởng, Cao Chí N , Bùi Văn L , Bùi Văn Đ bị bắt quả tang ngày 04/4/2019 tại thôn T , xã L N , huyện B T thu giữ tại chiếu bạc 5.810.000đ. Nên các cơ quan tiến hành tố tụng đã điều tra, truy tố và xét xử theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 là chính xác.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố

tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2.] Về nội dung vụ án:

Có căn cứ xác định ngày 04/04/2019, các bị cáo Trương Công T , Cao Chí N , Bùi Văn L , Bùi Văn Đ đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm bằng bài tú lơ khơ 52 quân , được thua bằng tiền sát phạt lẫn nhau. Tổng số tiền thu tại chiếu bạc là 5.810.000đ. Đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trương Công T , Cao Chí N , Bùi Văn L , Bùi Văn Đ phạm tội "đánh bạc" theo quy định tại khỏan 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện B T truy tố các bị cáo Trương Công T , Cao Chí N , Bùi Văn L , Bùi Văn Đ về tội "đánh bạc" theo quy định tại khỏan 1 Điều 321 BLHS 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong những năm gần đây tệ nạn "đánh bạc" đang là mối quan tâm của Đảng và Nhà nước ta. Hiện nay Đảng và Nhà nước ta đang có thái độ kiên quyết và dứt khoát không chấp nhận sự tồn tại của tệ nạn " đánh bạc".

Thực tiễn xét xử và đấu tranh phòng chống tệ nạn này trong những năm qua cho thấy, mặc dù pháp luật rất nghiêm minh đối với tệ nạn "đánh bạc" nhưng tệ nạn này vẫn còn hết sức nhức nhối. Một số người vì động cơ tư lợi với mục đích nhằm tước đoạt tiền bạc, tài sản của người khác đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Sự tồn tại của tệ nạn "đánh bạc" đã ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội và chuẩn mực đạo đức. Đặc biệt nghiêm trọng hơn khi tệ nạn đánh bạc là nguyên nhân dẫn đến sự tan nát bao gia đình đi đến con đường cơ cực bần hàn và còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác như: trộm cắp, cố ý gây thương tích, giết người, cướp của…

Hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an địa phương cần phải đưa ra xét xử trước pháp luật. Song cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tính chất vụ án: Đây là vụ án ít nghiêm trọng có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn các bị cáo cùng nhau đánh phỏm ăn tiền, không có sự phân công, câu kết chặt chẽ giữa những người cùng tham gia thực hiện tội phạm.

Song cũng cần phân hóa vai trò của các bị cáo. Các bị cáo cùng nhau tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang. Nhưng các bị cáo Trương Công T và Cao Chí N đều sử dụng số tiền tham gia đánh bạc lên đến 2.000.000đ nên xếp vai trò thứ nhất và hình phạt của các bị cáo phải cao hơn so với các bị cáo khác. Đối với các bị cáo Bùi Văn Đ sử dụng số tiền 500.000đ vào việc đánh bạc và Bùi Văn L sử dụng số tiền 380.000đ vào việc đánh bạc nên hai bị cáo Đoàn và L xếp vai trò thứ hai và hình phạt thấp hơn các bị cáo khác.

Bản thân các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra truy tố và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội cuả mình và tỏ ra rất ăn năn hối hận. Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khỏan 1 Điều 51BLHS; Các bị cáo lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng bị truy tố và đưa ra xét xử nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ "phạm tội lần và đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"quy định tại điểm i khỏan 1 Điều 51 BLHS 2015.

Trước khi phạm tội các bị cáo Trương Công T , Cao Chí N , Bùi Văn L , Bùi Văn Đ là người chấp hành tốt các đường lối chủ trương chính sách cuả Đảng và pháp luật cuả Nhà nước. UBND xã L N có đơn đề nghị các cơ quan tố tụng xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo thành ngươi tốt.

Đối với bị cáo Bùi Văn L tuy về nhân thân đã bị xử lý hành chính về hành vi "chống người thi hành công vụ" và bị cáo đã nộp phạt từ năm 2006 đã được xóa tiền sự. Sau khi vi phạm bị cáo L chấp hành tốt các quy định của pháp luật ngoài hành vi đánh bạc bị bắt quả tang bị cáo không có hành vi vi phạm gì khác. Đây là tính chất nhân đạo của pháp luật sau khi được xóa tiền sự bị cáo L được xem là không có tiền sự. Bản thân bị cáo L cũng được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS và không có tiền án nên HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo L miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo thành ngươi tốt.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với chị Bùi Thị H : Khi các bị cáo đến nhà chị H và rủ nhau đánh bạc. Chị H và gia đình không có ai ở nhà. Chị H không thỏa thuận và không được hưởng lợi gì từ việc các bị cáo tự đánh bạc trong nhà chị H . Nên chị H không liên quan đến hành vi phạm tội của của bị cáo.

Vật chứng: -Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

-01 chiếu nhựa và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây đã sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo Trương Công T , Cao Chí N , Bùi Văn L , Bùi Văn Đo mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1.*Căn cứ* : Các điểm s, i khoản 1Điều 51; Điều 58; Khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; Khoản 1, khoản 3 Điều 321 BLHS 2015.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Trương Công T , Cao Chí N , Bùi Văn Đoàn Bùi Văn L phạm tội "đánh bạc"

3. Xử phạt : Bị cáo ***Trương CôngT*** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Công T cho cho UBND xã L N , huyện B T c, tỉnh T H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình ông Trương Văn B và bà Cao Thị Ù có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L N trong việc giám sát giáo dục bị cáo Tưởng. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Phạt Trương Công T 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước .

Xử phạt: Bị cáo ***Cao Chí N*** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Chí Ninh cho cho UBND xã L N , huyện B T , tỉnh T H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình ông Cao Trường T và bà Hà Thị B có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L N trong việc giám sát giáo dục bị cáo Cao Chí N . Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo: Cao Chí N 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước .

Xử phạt: Bị cáo ***Bùi Văn Đ*** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Đ cho cho UBND xã L N , huyện B T , tỉnh T H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình ông Bùi Văn V và bà Bùi Thị Q có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L N trong việc giám sát giáo dục bị cáo Đ . Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung: Bùi Văn Đ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: ***Bị cáo Bùi Văn L*** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn L cho cho UBND xã L N , huyện B T , tỉnh T H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình ông Bùi Đăng K và bà Trương Thị X có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L N trong việc giám sát giáo dục bị cáo L . Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung: Bùi Văn L 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2.*Về vật chứng*: điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch nộp ngân sách Nhà nước số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.810.000đ(Năm triệu tám trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2010/004922 ngày 13 tháng 06 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Tịch thu tiêu hủy gồm: - 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây từ bộ tứ A(Át) đến bộ tứ K (ka) đã qua sử dụng. Đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/6/2019.

- 01 chiếu nhựa màu xanh-trắng - vàng, kích thước 1,48m x x1,90m đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/6/2019.

Về án phí : Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14

Các bị cáo Trương Công T , Cao Chí N , Bùi Văn L , Bùi Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: TM. H□I □□NG X□T X□

-Bị cáo
- VKSND;
- Cơ quan điều tra cùng cấp ;
-Chi cục THA dân sự
…
- Lưu hồ sơ .

THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

Trần Thị Quyên